

Thực trạng và giải pháp xây dựng Làng văn hóa, Tổ dân phố văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

1. Tên đề tài: Thực trạng và giải pháp xây dựng làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Tổ chức chủ trì đề tài: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

3. Chủ nhiệm đề tài: Ông: Hoàng Đức Hoan.

4. Mục tiêu của đề tài:

- Đánh giá thực trạng của phong trào xây dựng làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn từ khi tái lập đến nay;

- Đề xuất giải pháp phù hợp với thực trạng nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả việc xây dựng làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

- Xây dựng bộ tiêu chuẩn danh hiệu “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” phù hợp với điều kiện địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

5. Kết quả thực hiện:

5.1. Nội dung 1: Vị trí, vai trò của làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa trong “mục tiêu”, “động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội” của tỉnh Bắc Kạn.

Những năm qua phong trào xây dựng làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa đã tạo nên phong trào thi đua xóa đói giảm nghèo giữa các thôn, bản của tỉnh. Trong cộng đồng dân cư, tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau phát triển sản xuất, sáng tạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh được phát huy, nhiều địa phương. Kinh tế phát triển, đời sống người dân ổn định tạo điều kiện thuận lợi cho công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế làm nên nhiều thay đổi tích cực trong diện mạo đời sống hằng ngày của đồng bào trong tỉnh.

Nhờ kinh tế tăng trưởng khá, ổn định trong nhiều năm, cùng với việc thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo của Đảng, Nhà nước nên đời sống của đại bộ phận đồng bào các dân tộc trong tỉnh không ngừng được cải thiện và nâng cao, tuy nhiên tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh còn cao so với mặt bằng chung cả nước.

Hiện nay cả tỉnh có 1.196 thôn, bản, tổ dân phố thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, 34 xã, phường, thị trấn không có người nghiện ma túy. Chỉ thị số 24/1998/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư được triển khai trong phong trào xây dựng làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa là nhằm tạo điều kiện cho người dân được phát huy quyền làm chủ

của mình bằng các hình thức tự quản trong nhân dân. Hương ước, quy ước của các thôn, bản, tổ dân phố trong tỉnh được xây dựng trên nền tảng kế thừa những phong tục tập quán tốt đẹp của cộng đồng phù hợp với luật pháp. Ở những nơi thực hiện có hiệu quả hương ước, quy ước các hình thức tự quản trong nhân dân được khai thác tốt đã tạo nên sự đồng thuận đoàn kết trong cộng đồng dân cư. Cái gốc để giữ vững ổn định chính trị - xã hội là xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh làm nền tảng phát triển sản xuất nâng cao đời sống của nhân dân đồng thời tạo điều kiện để nhân dân phát huy quyền làm chủ của mình.

5.2. Nội dung 2: Thực trạng việc triển khai thực hiện phong trào xây dựng làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa của tỉnh Bắc Kạn từ khi tái lập tỉnh đến nay.

5.2.1. Thực trạng công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý nhà nước về xây dựng làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa:

Các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương liên quan đến việc xây dựng làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa được Tỉnh ủy triển khai thực hiện trong toàn Đảng bộ. Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội có nhiều chuyển biến tích cực.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” đến nay trên địa bàn tỉnh có 39.602 hộ gia đình văn hoá, 139 khu dân cư đạt làng văn hoá, 318 cơ quan, doanh nghiệp, trường học đạt đơn vị văn hoá, 100% các thôn, bản, tổ phố xây dựng được quy ước, hương ước.

Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Ban Chỉ đạo “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” của Trung ương đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện phong trào.

Triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/2001/CT-UB của Ủy ban nhân dân tỉnh đến nay, Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” đã được thành lập ở các cấp chính quyền, tất cả 1.401 thôn, bản, tổ dân phố của tỉnh đều có Ban vận động.

5.2.2. Thực trạng phong trào xây dựng làng văn hóa:

Giai đoạn 1989 – 1996 cả tỉnh có 01 làng văn hóa đó là làng văn hóa Bản Khét - xã Lãng Ngâm, huyện Ngân Sơn.

Giai đoạn 1997- 2010 thống kê qua một số năm, kết quả xây dựng làng văn hóa như sau: Năm 2000 có 33 làng văn hóa, Năm 2004 có 112 làng văn hóa, năm 2005 có 109 làng văn hóa, năm 2006 có 105 làng văn hóa, năm 2009 có 133/1.400 làng, tổ dân phố văn hóa đạt tỉ lệ 9,5%, năm 2010 có 143/1.401 làng, tổ dân phố văn hóa đạt tỷ lệ 10, 21%.

Sau 10 năm triển khai thực hiện phong trào đến năm 2010 số làng, bản, tổ dân phố của tỉnh Bắc Kạn đã tăng lên gần ngang bằng với các tỉnh

trong vùng. Hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn xã hội hóa phục vụ cho việc thực hiện phong trào xây dựng làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa của tỉnh khá cao.

Nhìn chung, phong trào xây dựng làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa trên địa bàn tỉnh đã có chuyển biến tăng theo từng năm, song kết quả chưa thực sự bền vững.

Kết quả thực hiện phong trào xây dựng làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa theo các tiêu chí bình xét danh hiệu làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa.

Các tiêu chí có đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển:

- Đã định canh, định cư; 60% số hộ trở lên đời sống kinh tế ổn định, giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 3% trở lên hàng năm;
- Có từ 60% số hộ trở lên có nhà ở được xây dựng hoặc làm bền vững, giảm nhà tạm từ 5% trở lên hàng năm;
- Có từ 50 % trở lên số hộ được sử dụng điện;
- Đường làng, ngõ xóm được tu bổ, nâng cấp hàng năm.

Các tiêu chí có đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh phong phú:

- Có tụ điểm văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí ở cộng đồng; duy trì các sinh hoạt văn hoá, thể thao truyền thống của dân tộc;
- Thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và sinh hoạt cộng đồng;
- Không có tệ nạn xã hội phát sinh; không trồng, buôn bán và sử dụng các chất ma tuý; không tàng trữ và sử dụng văn hoá phẩm thuộc loại cấm lưu hành;
- Có từ 60% số hộ trở lên được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hoá”; được công nhận “Khu dân cư tiên tiến” liên tục 2 năm trở lên;
- Có từ 70% trở lên số trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, không có người tái mù chữ.
- Không có dịch bệnh; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm đông người; thực hiện tốt chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ em dưới 1 tuổi và phụ nữ có thai được khám định kỳ.

Các tiêu chí môi trường, cảnh quan sạch đẹp:

- Đường làng, ngõ xóm, nơi sinh hoạt cộng đồng sạch sẽ; vệ sinh nguồn nước sạch;
- Có từ 60% số hộ trở lên được sử dụng nguồn nước sạch, có nhà tắm, hố xí hợp vệ sinh, chuồng trại chăn nuôi cách xa nhà ở, đảm bảo vệ sinh chung;

- Bảo vệ các di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh và các giá trị văn hoá phi vật thể của địa phương;

Các tiêu chí chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước:

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho nhân dân;
- Thực hiện tốt đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng và thực hiện tốt quy ước, hương ước cộng đồng;
- Đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; không có khiếu kiện tập thể vượt cấp;
- Chi bộ đảng và các tổ chức đoàn thể được xếp loại khá trở lên;
- Chăm lo các đối tượng chính sách, đảm bảo có mức sống trung bình trở lên ở cộng đồng;
- Không có người vi phạm án theo quyết định của pháp luật.

5.3. Nội dung 3: Giải pháp xây dựng làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

a. Nhóm giải pháp nâng cao nhận thức:

- Tiếp tục quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”;
- Thực hiện tuyên truyền thường xuyên, có hiệu quả và thiết thực về phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” nói chung và phong trào xây dựng làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa nói riêng trên các phương tiện thông tin đại chúng, kết hợp đa dạng các hình thức tuyên truyền trực quan như biểu diễn nghệ thuật, tranh cổ động, pa nô, khẩu hiệu, áp phích... ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người;

b. Nhóm giải pháp về vận dụng các chính sách xây dựng làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa của Nhà nước phù hợp với đặc thù tỉnh Bắc Kạn

- Vận dụng những điểm ưu tiên trong chính sách của Đảng và Nhà nước đầu tư cho văn hóa phát triển trong các chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, xóa đói giảm nghèo, xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa, phòng chống tội phạm, xây dựng nông thôn mới.

- Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh cần có văn bản hướng dẫn Ban Chỉ đạo các cấp, trong đó đặc biệt chú ý đến đối tượng là Ban Chỉ đạo cấp cơ sở áp dụng Thông tư liên bộ số 31/2006/TTLB-BTC-BVHTT, ngày 7/4/2006 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thông tin hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp lập dự toán kinh phí hoạt động hằng năm.

c. Nhóm giải pháp tăng cường nguồn lực cho phong trào:

- Xã hội hóa hoạt động văn hóa, huy động mọi nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân để xây dựng làng văn hóa, tổ phố văn hóa;
- Kết hợp các nguồn đầu tư của Chính phủ về phát triển văn hóa khi triển khai thực hiện phong trào xây dựng làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa;
- Về xây dựng nguồn lực cho phong trào.

5.4. Xây dựng bộ tiêu chuẩn làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa phù hợp với điều kiện địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Đề tài đã đề xuất xây dựng 02 bộ tiêu chuẩn danh hiệu:

- Bộ tiêu chuẩn danh hiệu “Bản văn hóa”;
- Bộ tiêu chuẩn danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”.

6. Thời gian bắt đầu và kết thúc: Từ tháng 01/2011 đến tháng 12/2011.

7. Kinh phí thực hiện: 160.000.000đ (Bằng chữ: Một trăm sáu mươi triệu đồng)/.